

Bản án số: **62/2018/HS-ST**
Ngày: 12 – 9 – 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Công Gia**.

2. Ông **Nguyễn Hồng Nguyên**.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2018/TLST – HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2018/QĐXXST – HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Cao V, (tên gọi khác: V Bò đà) – sinh năm: 1990, tại Đồng Nai.

Nơi ĐKKHTT: Khu 2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Hồng Đ – 1959 và bà Nguyễn Ngọc C – 1962;

Vợ: Đỗ Thị Thái T – 1993;

Có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/5/2018 đến nay. (Có mặt)

- Người bị hại: Anh Nguyễn Ngọc S – 1992. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc C1 – 1997. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu 7, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Cao V và Đào Hoàng Â có mâu thuẫn với nhau từ việc Â thường xuyên chửi mắng V. Khoảng 01 giờ ngày 09/5/2018, V đang ở nhà tại khu 2, thị trấn TP, huyện Tân Phú, Đồng Nai thì nghe có tiếng nói chuyện ồn ào tại phòng trọ của anh Ngô Văn T1 nên đến nhắc nhở. Khi bước qua, V nhìn thấy có anh Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Ngọc C1 và Đào Hoàng Â đang ngồi uống rượu thì V có nói im lặng để giữ gìn an ninh trật tự rồi đi về nhà.

Khi về đến nhà, V vẫn nghe tiếng nói chuyện lớn tiếng nên tức giận nảy sinh ý định đón đánh Â để trả thù. Thực hiện ý định, V mang theo 01 cây kéo đã tháo 01 bên, dài cả cán là 23cm (lưỡi dài 10cm, rộng 1,5cm), 01 đoạn cây gỗ dài khoảng 1m đứng đón ở trước sân nhà. Khoảng 02 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong anh Nguyễn Ngọc S điều khiển xe mô tô chở anh Nguyễn Ngọc C1 ngồi phía sau đi về nhà. Khi đi ngang nhà V, do V cho rằng Â là người đang điều khiển xe nên V dùng đoạn cây ném về phía xe anh S đang điều khiển. Do bị ném nên anh S hoảng sợ làm xe ngã xuống đường. Liền đó, V cầm cây kéo lao tới đâm anh S trúng vào vùng ngực phía trên xương đòn phải. Thấy vậy, anh C1 liền chụp tay V lại, biết đâm nhầm người nên V xin lỗi anh S rồi bỏ về. Anh C điều khiển xe đưa anh S đi cấp cứu, V bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú bắt khẩn cấp về hành vi phạm tội của mình.

Về hậu quả:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0334/GDPY/2018 ngày 11/5/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thấu ngực gây tràn khí, tràn máu màng phổi phải đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi, hiện còn tràn dịch màng phổi hai bên và còn ống dẫn lưu ngực phải. Tỷ lệ: 20%.

- Vết thương trên đòn phải kích thước 01 x 02cm. Tỷ lệ 01%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 21%.

3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 30/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Cao V về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Cao V từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong và bị hại không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng của vụ án:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo đã tháo một bên, dài cá cán 23cm (lưỡi dài 10cm, rộng 1,5cm); 01 đôi dép xỏ ngón màu đen, kích thước 25 x 10cm. Vì đây là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Đối với 01 khúc gỗ dài khoảng 01 mét. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP đã ban hành thông báo số 176 ngày 28/6/2018 về việc truy tìm vật chứng nhưng hiện nay vẫn chưa tìm được.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời khai của người bị hại, người làm chứng trong hồ sơ vụ án thể hiện như sau:

- Lời khai của người bị hại anh Nguyễn Ngọc S: Vào khoảng 22 giờ ngày 08/5/2018, S điều khiển xe mô tô của anh Nguyễn Ngọc C1 đến phòng trọ của Ngô Văn T1 và Đào Hoàng A tại khu 2, thị trấn TP, huyện TP, Đồng Nai để nhậu. Đến khoảng 02 giờ ngày 09/5/2018 thì Trần Cao V đi bộ xuống nơi S đang nhậu và nói: “Nhậu xong rồi nghỉ đi, chứ đừng ngồi ở đó hoài”. Nghe vậy thì S có nói: “Còn một lon, uống xong tui em về”.

Sau đó, V không nói gì và bỏ đi về. Khoảng 10 phút sau thì S nhậu xong, S điều khiển xe chở theo C1 đi về, khi vừa chạy qua nhà V đến khúc cua thì S thấy có khúc cây ném về phía mình. Lúc này, S cho xe chạy ôm cua nhưng đụng vào vách tường và ngã xuống. S vừa đứng dậy thì V chạy đến dùng vật gì đó (Sau này S biết là kéo) đâm vào vùng cổ bên phải phía dưới của S một cái. Sau khi đâm S, V nói: “Tao đâm lộn mày” rồi bỏ đi. S được đưa đi cấp cứu.

Hiện nay, V đã tự nguyện bồi thường cho S với tổng số tiền là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Vì vậy anh không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Ngọc C1: Vào khoảng 22 giờ ngày 08/5/2018, C1 cùng S, Ngô Văn T1 và Đào Hoàng A ngồi nhậu tại khu 2, thị trấn TP, huyện TP, Đồng Nai. Đến khoảng 02 giờ ngày 09/5/2018 thì S điều khiển xe chở theo C1 đi về, khi vừa chạy qua nhà V đến khúc cua thì C1 và S thấy có khúc cây ném về phía mình nên bị té ngã. Lúc này thì có một người chạy đến (Sau này mới biết là V) dùng vật đang cầm trên tay (Sau này biết là kéo) đâm một nhát vào vùng cổ của S. C1 liền chụp tay V lại thì V thấy người bị đâm là S nên liền nói: “Lộn người, lộn người” rồi bỏ đi. Cầm đưa S đi cấp cứu.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo V không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TP,

Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 02 giờ ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại khu 2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, Trần Cao V đã có hành vi dùng kéo (là hung khí nguy hiểm) đâm vào vùng ngực phía trên xương đòn phải anh Nguyễn Ngọc S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi do bị cáo đã thực hiện trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh Nguyễn Ngọc S. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung hình phạt là “Dùng hung khí nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây hoang mang trong cộng đồng dân cư nơi xảy ra vụ án, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, cần tuyên cho các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về nhân thân: Bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh theo Quyết định số 2675/QĐ – UBND ngày 02/12/2009 và Quyết định số 1172/QĐ – UBND ngày 19/6/2012 của Ủy ban nhân dân huyện TP.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo bản thân trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo đã tháo một bên, dài cả cán 23cm (lưỡi dài 10cm, rộng 1,5cm); 01 đôi dép xỏ ngón màu đen, kích thước 25 x 10cm. Vì đây là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Đối với 01 khúc gỗ dài khoảng 01 mét. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP đã ban hành thông báo số 176 ngày 28/6/2018 về việc truy tìm vật chứng nhưng hiện nay vẫn chưa tìm được. Khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Cao V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Xử phạt:

- Bị cáo Trần Cao V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kéo đã tháo một bên, dài cả cán 23cm; 01 (một) đôi dép xỏ ngón màu đen.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31 tháng 7 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP và Chi cục thi hành án dân sự huyện TP).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Cao V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Cao V có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Nguyễn Ngọc S có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện TP;
- Công an huyện TP;
- Chi cục THADS huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nam